

TIẾN TỚI LẬP TỔNG SƠ ĐỒ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN ĐĂNG SƠN

Thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố lớn của Việt Nam, trước đây là Sài Gòn từng được gọi là "Hòn Ngọc Viễn Đông", diện tích thành phố là 2056 km², gồm 18 quận huyện, 12 quận nội thành chiếm 16.036 ha, 6 huyện ngoại thành chiếm 191.613 ha, dân số thành phố là trên 4 triệu người.

Thành phố Hồ Chí Minh ở vào vị trí địa lý thuận lợi, sông rạch chằng chịt lại gần biển, ở ngay lằn ranh giữa miền Đông Nam Bộ (vùng nguyên liệu công nghiệp) và miền Tây Nam Bộ (vùng lương thực thực phẩm) là trung tâm của một chùm đô thị khu vực phía Nam đất nước, là của ngõ thuận lợi trong phương hướng mở cửa, là đô thị trung tâm trong mạng lưới các đô thị khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Môi trường sinh thái là một bộ phận trong chương trình quản lý và phát triển đô thị TP. Hồ Chí Minh.

Vấn đề mà dư luận TP hiện nay đang lên tiếng gay gắt là tình hình ô nhiễm cả ba môi trường: đất, nước, khí, và cả tiếng ồn.

Nổi bật nhất về tình trạng ô nhiễm nước ở TP là chất thải dù loại từ khoảng 20.000 nhà máy và các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, 90% trong số đó ở sát hoặc lọt hẳn giữa khu xóm đông dân, hầu

hết các nhà máy và cơ sở sản xuất đều không có xử lý ô nhiễm, ngay cả đối với một số công trình độc hại như: chì, nhôm, accu, đất đèn, nhựa tái sinh, giấy, nhuộm... Thành phố phải hít thở khí SO₂, phải chịu đựng tình trạng ô nhiễm nước ở dọc kênh Tham Lương - Thị Nghè - Nhiều Lọc do nước thải sinh hoạt trong các khu dân cư nội thành, nước thải của các bệnh viện, đất bị ô nhiễm cũng từ các chất thải trên được dòng chảy bề mặt mang đến. Thành phố cũng phải chịu đựng trên miền quanh năm tiếng động cơ của máy và tiếng gõ gia công cơ khí...

Tiếng ồn giao thông chiếm đến 75% tiếng ồn TP, mức độ quá giới hạn rất cao, đặc biệt là tiếng ồn do xe lam, xe máy ba bánh với mức độ ồn 85 dBA - 110 dBA, do ảnh hưởng hàng ngày dẫn đến sự căng thẳng của người dân TP từ 4 giờ sáng đến 11-12 giờ đêm trên các đường phố kèm theo là khói xả độc hại làm cay mắt và hít thở khó chịu.

Trong khi đó mật độ dân số quá đông trong nội thành (17 ngàn người/km²), phân bố lại không đều, riêng ở Quận 5 lên tới 47.000 người/km².

Diện tích nhà do áp lực dân số từ 8,2 m²/người đã tụt xuống 5,1 m²/người và còn tiếp tục giảm, có tới nửa triệu m²

nhà ổ chuột và nhà rách nát lụp xụp. Hệ thống cấp nước đã bị rò rỉ từ 20-30%, khu vực phía Nam TP hầu như không có nước, trong đó có các huyện Nhà Bè, Duyên Hải. Hệ thống thoát nước xây dựng cho TP một triệu dân trước đây đã quá cũ kỹ không còn đủ sức tiêu thoát khi mưa xuống, lúc triều lên nhiều khu vực bị ngập úng, hệ thống thu gom rác chưa đủ khả năng để chuyển nhanh rác ra nơi xử lý v.v...

Để giải quyết một cách toàn diện chống ô nhiễm môi trường ở TP cần có nhiều biện pháp khác nhau:

- Kỹ thuật hiện đại cho phép hút lọc các chất gây ô nhiễm do cải tiến quy trình công nghệ... hạn chế không cho chất thải vào môi trường, giải quyết dần và đi đến triệt để, xử lý cục bộ nước thải công nghiệp trước khi cho nó đi vào kênh rạch. Xử lý một phần nước thải sinh hoạt và bệnh viện kết hợp với việc giải toả toàn bộ nhà lụp xụp trên kênh rạch, thường xuyên nạo vét hệ thống kênh rạch để đảm bảo thoát nước.

- Giải quyết vấn đề ô nhiễm không khí do công nghiệp bằng các biện pháp kỹ thuật, thay thế một số các phương tiện giao thông công cộng gây ô nhiễm không khí và tiếng ồn lớn bằng các

phương tiện khác, có thể từ đến giải pháp xe điện chạy bằng chiều "xuyên đô".

Tuy nhiên theo kinh nghiệm nước ngoài, việc dùng các biện pháp kỹ thuật như thay đổi quy trình sản xuất, làm sạch chất thải công nghiệp là nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi những chi phí vật chất rất lớn, họ cũng có những chất thải tung vào khí quyển mà hiện nay cũng chưa tìm ra. Do đó không thể chỉ chờ vào các biện pháp kỹ thuật mặc dù đó là những biện pháp hữu hiệu nhất. Trong khi đó, việc nghiên cứu hệ thống tổ chức không gian lãnh thổ nghĩa là việc nghiên cứu bố trí công nghiệp vào các đất chức năng hợp lý sẽ mang lại hiệu quả rõ rệt và có tính khả thi. Do vậy cần quy hoạch sắp xếp lại một cách hợp lý cơ sở công nghiệp theo hướng các cơ sở xí nghiệp xây dựng mới phải rà soát kỹ lưỡng quy mô, tính chất ô nhiễm của nó để bố trí quy hoạch vào các công nghiệp hợp lý lâu dài. Kế hoạch từng bước di chuyển ra ngoài khu dân cư các công nghiệp gây ô nhiễm nặng (cưa, giấy, nhuộm, cua xẻ, accu, chì v.v...)

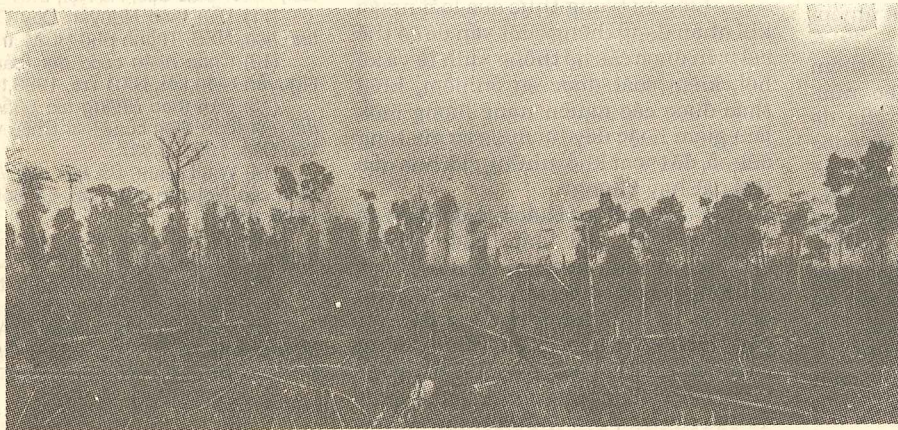
Trong môi trường TP cây xanh là yếu tố chính để cân bằng và tổng hợp hài hòa giữa môi trường nhân tạo, môi trường thiên nhiên, cũng là thể mạnh ở các thành phố vùng nhiệt đới nóng. Vì vậy các giải pháp quy hoạch phải đảm bảo con người tiếp xúc thuận lợi, hài hòa với các quan thiên nhiên, đồng thời sống trong một môi trường trong lành. Quá trình phát triển hệ thống cây xanh để lại cân bằng sinh thái, hình thành hệ thống thống nhất liên tục của cây xanh:

- Các vườn và các công viên riêng biệt của TP.

- Sự xuất hiện các đai công viên rừng bao quanh thành phố.

Tác giả hiện là Chủ nhiệm chương trình Quản lý Đô thị phó Giám đốc thường trực Xây dựng TP.HCM.

Đốt rừng để làm rẫy

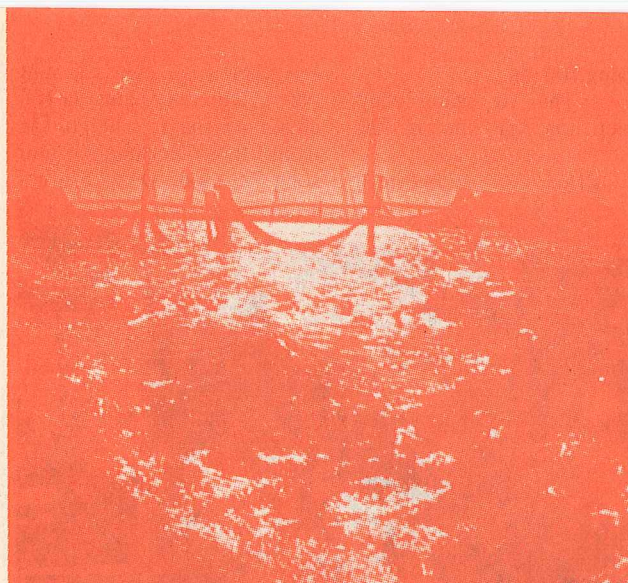


- Sự hình thành các "nền cây xanh" là các công viên len lỏi vào khu xây dựng thành phố.

Tình hình công viên cây xanh ở TP thiếu nghiêm trọng nói chỉ đạt dưới 0,3 m²/người ở thị. Trong Thành phố, xí nghiệp xen kẽ trong khu dân cư rất dày đặc, ô nhiễm nhiều mặt ở các khu vực nghỉ ngơi xen vào ven lỏi trong các khu nội thành và ven nội và ở vùng lân cận đang là vấn đề đòi hỏi phải cấp thiết giải quyết.

Dự kiến trên 11 con kênh rạch sẽ được giải toả toàn bộ, gần 300 ha nghĩa trang trong nội thành được chuyển đổi kết hợp với quy hoạch thoát nước và quy hoạch dân cư cũng có thể sớm có hàng chục điểm công viên - cây xanh đáng kể trong nội thành, TP đã xây dựng các công viên Lê Văn Tám, hồ Ky Hoà, công viên Chiến Thắng, công viên Đàm Sen, công viên Bạch Đằng v.v... Hướng nội thành tạo nên được mạng lưới cây xanh kéo từ sông Sài Gòn vào Kênh Tẻ, Kênh Đò xen kẽ vào các khu dân cư bao bọc các trục lộ lớn, các khu trung tâm TP, khai thác các hoang dã cây xanh lớn có giá trị bao như Tao Đàn, Sân Gôn, Đàm Sen, Thảo Cầm Viên v.v... tạo nên những công viên có giá trị của TP. Bên cạnh đó phát triển các công viên Văn Thánh, Rạch Miêu, bán đảo Thạnh Da, Công viên Quận 4.

Với khu ngoại thành phát triển khai thác sông Sài Gòn và sông Đồng Nai, sông Nhà Be, tận dụng các thảm xanh, vùng Hưng Hiệp Bình, An Khánh, An Phú Đông, mũi Nhà Be, đồi Long Bình để tạo vành đai xanh quanh nội thành, các Lâm viên Thành phố. Lâu dài hơn đến năm 2000, chỉ tiêu cây xanh đô thị đạt lên 12-15 m²/người (kể cả cây xanh xen vào trung tâm khu dân cư). Ngoại thành TP có các điểm di tích lịch sử, rừng lịch sử như Ngã Ba Giếng, Phú Mỹ Hưng, Bến Đình, An Phú Đông, Duyên Hải, Bình Chánh... kết hợp với thiên nhiên, sông nước và bờ biển, vườn cây ăn trái để tổ chức các



diểm văn hoá lịch sử, nghỉ ngơi, giải trí du lịch v.v...

Làm xanh TP là biện pháp kinh tế và hữu hiệu ở TP. Hồ Chí Minh, vùng nhiệt đới, để bảo vệ môi trường sinh thái.

- Cần dự báo sớm những vấn đề môi trường sinh thái ở khu vực xung quanh xảy ra tác động vào TP trong thời gian tới cũng rất lớn trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000.

- Ảnh hưởng của các đập thủy lợi, thủy điện như Dầu Tiếng, Trị An, Thác Mơ đến sinh thái vùng hạ lưu trong đó có TP. Hồ Chí Minh là vấn đề lớn.

Điều kiện thủy văn thay đổi kéo theo hàng loạt vấn đề sinh thái và vì khí hậu biến đổi do xuất hiện nhiều hồ chứa nước lớn trong vùng.

- Việc khai thác và chế biến dầu khí đang được tiến hành khẩn trương. Mặc dù trong quy trình khai thác và chế

biến, phân phối dầu khí đã quy định các điều kiện nghiêm ngặt về chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường nhưng việc ô nhiễm môi trường đặc biệt là ô nhiễm nước ở biển Vũng Tàu, Long Hải, Cần Giuộc, môi trường nước hạ lưu sông Đồng Nai, Sài Gòn và môi trường không khí tại TP. Hồ Chí Minh là điều thực tế khó có thể tránh khỏi.

Việc thải nước mặc dù đã qua xử lý từ cảng Nhà Bè ra sông vẫn có thể gây ô nhiễm cho sông này và thủy triều lên xuống sẽ ảnh hưởng đến nội thành.

- Bô-xít tại Lâm Đồng, Đắk-Lắc, Sông Bé khi được đưa vào khai thác chế biến sản xuất khu vực, sẽ đặt ra các vấn đề lớn về bảo vệ môi trường TP do ảnh hưởng của nước rửa trôi từ mỏ đem lại và làm đảo lộn hệ sinh thái đất và nhiều loại chế độ nước ngầm.

- Việc chế biến cao su và day với khối lượng lớn, việc

phát triển công nghiệp hoá chất lấy nguyên liệu từ sản phẩm dầu khí... có những ảnh hưởng khá lớn đến môi trường sinh thái TP, hơn nữa các ngành công nghiệp này phần lớn được bố trí theo trục TP.HCM - Biên Hoà, Long Thành - Vũng Tàu, phần lớn các nhà máy đều lấy nước từ thượng lưu sông Đồng Nai và xả nước xuống hạ lưu sẽ làm cho việc bảo vệ tầng nước và giữ cân bằng sinh thái ở khu vực TP.HCM trở nên rất khó khăn.

Từ hiện trạng môi

trường sinh thái ở TP và sự phát triển của TP và khu vực tương lai, đòi hỏi phải có một chương trình lập tổng sơ đồ môi trường sinh thái ở TP, trên cơ sở kinh nghiệm của TP kết hợp với những kinh nghiệm quốc tế quý báu, đặc biệt là từ Hội nghị quốc tế "Enforcing Environmental Urban Management - New Strategies and Approaches" Berlin, CHLB Đức, từ 4 đến 6.2.1992.

NDS

(*) Để chuẩn bị cho Hội Nghị Rio (3.6.92), tháng 2.92 LHQ có tổ chức một hội nghị chuyên gia tại Berlin - CHLB Đức: "Enforcing Environmental Urban Management, New Strategies and Approaches". Bài này được trích từ bài viết giới thiệu cho Hội nghị kể trên.